**PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ MỘNG THỊT**

**1. ĐỊNH NGHĨA:**

- Tăng sinh kết mạc nhãn cầu ở góc trong hoặc góc ngoài từ rìa hướng vào trung tâm giác mạc.

- Xuất hiện mô sợi mạch từ kết mạc xâm lấn vào lớp nông giác mạc.

**2. DỊCH TỄ:**

- Khí hậu nóng ẩm, nắng gió bụi, đông dân cư, nhiệt đới xích đạo.

- Nam > nữ.

- Tập trung ở tuổi 44 , đỉnh cao 50-60.

- Ấn Độ > châu Âu.

- Châu Phi > Arabs da màu.

- Sắc tố da: da màu ít hơn.

**3. NGUYÊN NHÂN:**

Rối lọan chức năng tế bào mầm ở vùng rìa làm rào cản giữa kết mạc và giác mạc bị phá vỡ.

**4. PHÂN LOẠI:**

**4.1. Dựa vào mức độ xâm lấn vào giác mạc**

- Độ 1: đầu mộng xâm lấn giác mạc 1-2 mm

- Độ 2: đầu mộng xâm lấn giác mạc 2-4 mm

- Độ 3: đầu mộng xâm lấn giác mạc > 4 mm

**4.2. Dựa hình thái học:**

- Mộng teo: thấy rõ mạch máu thượng củng mạc

- Mộng trung gian: thấy 1 phần mạch máu thượng củng mạc

- Mộng thân dày: không thấy rõ mạch máu thượng củng mạc

#### 4.3. Dựa vào tính chất tái phát:

- Mộng tái phát

- Mộng nguyên phát

#### 5. LÂM SÀNG:

- Kích thích mắt: nóng rát, sợ ánh sáng, cảm giác dị vật, chảy nước mắt.

- Đau khi có loét giác mạc nhỏ quanh đầu mộng.

- Mờ đục giác mạc phía chu biên

- Thay đổi phim nước mắt

- Loạn thị

- Hạn chế vận nhãn 1 phần

**6. NGUY CƠ TÁI PHÁT:**vài tuần - 6 tháng sau mổ

- Tuổi: trẻ

- Mộng trung gian hoặc mộng thân dày

- Môi trường: làm việc ngoài trời nhiều nắng, gió, bụi...

#### 7. CHẤN ĐOÁN:

#### 7.1. Chẩn đoán xác định:

Bằng mắt thường hoặc trên sinh hiển vi

#### 7.2. Chẩn đoán phân biệt

- Viêm kết giác mạc với các bọng nước nhỏ.

- Ung thư tế bào vẩy ở vùng rìa.

- Mộng mỡ.

**- u**lympho **kết**mạc.

-**u**biểu mô Bowen.

- **u**dạng bì vùng rìa.

- **u**nhú.

- Viêm thượng củng mạc.

## 8. PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRỊ:

#### 8.1. Nội khoa:

Nhỏ Indomethacin, Dexamethason.

#### 8.2. Hóa chất:

Ngày nay không áp dụng nữa

#### 8.3. Tác nhân vật lý:

Dùng năng lượng laser

#### 8. 4. Phẫu thuật:

- Cắt mộng đơn thuần

- Cắt mộng + ghép kết mạc tự thân

- Cắt mộng + ghép kết mạc tự thân + Mitomycin **c**